

Số: 14/2018/QĐST-DSTC

Hà Giang, ngày 12 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST-DSTC ngày 11 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Út T**

Địa chỉ: SN41D, đường N, tổ 17, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoài N**

Địa chỉ: Số nhà 105, đường L, tổ 22, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Hoài trả cho chị Bùi Thị Út T số tiền: 170.000.000 đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Phương thức trả nợ làm hai lần:

- Lần 1: trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) vào ngày 24 tháng 10 năm 2018;

- Lần 2: trả 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) vào ngày 25 tháng 11 năm 2018.

Kể từ ngày quá thời hạn thỏa thuận nêu trên mà bên phải thi hành án không thực hiện việc thanh toán và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự .

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Út T tự nguyện chịu 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền 4.760.000đ (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai thu tạm ứng án phí số: 00945 ngày

11 tháng 9 năm 2018. Trả lại cho chị Bùi Thị Út T 2.635.000đ (Hai triệu sáu trăm ba lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

- Anh Nguyễn Hoài N phải chịu 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND TPHG;
- TAND tỉnh HG
- C.C THA DSTP;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy